

Số: 87/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh ngày 12/9/1999.

Căn cước công dân số: 0371990018xx.

Địa chỉ: Số A, đường H, thôn T, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 20/6/1994.

Căn cước công dân số 0370940076xx.

Địa chỉ: Số I ngõ C B, phường K, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số B - 208, đường L, thôn A, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn văn K không có con.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị L nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001682 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Lê Thị L 150.000.đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 4-Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND phường K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Hữu Ý